

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2017/DS-ST
Ngày 22-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Văn Nhung.

Ông Nguyễn Văn Nông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Ngân - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 469/2017/TLST- DS ngày 11 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết Định vụ án ra xét xử số 176/2017/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2017 và Quyết Định phiên tòa số 131/2017/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV ; Trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà TĐ, số 72, phố THĐ, phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: 165-167-169 HN, phường NTB, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Thúc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà 144 CH, Phường A, quận TB, thành phố Hồ Chí Minh (giấy ủy quyền số 1031/2017/UQ-GĐK-TDĐT ngày 20/6/2017), có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị S, sinh năm 1975; thường trú: Số 113/26, khu phố B4, phường A, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 20 tháng 6 năm 2017, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, anh Phan Thúc Đ trình bày:

Ngày 24/4/2013, Ngân hàng TMCP VNTV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và bà Phạm Thị S ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130424-104008-0002, đề nghị vay số tiền 38.000.000 đồng và phí mua bảo hiểm 1.900.000 đồng, tổng cộng khoản vay là 39.900.000 đồng, lãi suất 4.59%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức thanh toán: trả góp vào ngày 01 hàng tháng. Theo thỏa thuận bà S có trách nhiệm thanh toán số tiền 75.597.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 30 tháng, 29 tháng đầu mỗi tháng trả 2.476.000 đồng, tháng cuối cùng trả 3.793.000 đồng. Thực hiện hợp đồng, bà S đã nhận đủ số tiền như thỏa thuận và đã thanh toán cho Ngân hàng được 21 kỳ với số tiền 53.653.000 đồng. Từ ngày 30/11/2016 bà S không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà S vẫn không thực hiện đúng như trong hợp đồng đã thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà S phải trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ tới hạn là 23.477.000 đồng.

- Bị đơn bà Phạm Thị S đã được tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp bản tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 02/8/2017 và 21/8/2017, tham gia phiên tòa vào các ngày 06/9/2017 và 22/9/2017 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu giải quyết việc vay vốn giữa Ngân hàng với Bà Phạm Thị S, sinh năm 1975; thường trú: Số 113/26, khu phố B4, phường A, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì “*Thời hiệu khởi kiện... tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*”. Từ ngày 30/11/2016, bà Phạm Thị S không tiếp tục thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 20/6/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Phan Thúc Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 21/8/2017. Bị đơn bà Phạm Thị S đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa vào các ngày 06/9/2017 và 22/9/2017 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ và bà S.

[4] Xét, ngày 24/4/2013, Ngân hàng và bà S ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130424-104008-0002 để vay số tiền 39.900.000 đồng là thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà S đã nhận đủ tiền và đã thanh toán cho Ngân hàng được 21 kỳ với số tiền 53.653.000 đồng. Từ ngày 30/11/2016 đến nay, bà S không tiếp tục thanh toán các khoản nợ đến hạn cho Ngân hàng. Như vậy, bà S đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà S thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 23.477.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Để đảm bảo quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, ý kiến của Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị S phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc bà Phạm Thị S thanh toán cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền nợ đến hạn theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130424-104008-

0002 ngày 24/4/2013 là 23.477.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP VNTV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phạm Thị S chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng bà S còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị S phải chịu số tiền 1.173.850 (một triệu một trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm năm mươi) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP VNTV toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 587.000 (năm trăm tám mươi bảy nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0009743 ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND thị xã Dĩ An (1);
- CC THADS thị xã Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa